

Bản án số: 185/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 20-06-2024

“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THĂNG BÌNH, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Công Phúc

2. Ông Phan Văn Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Quốc Việt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Hạnh Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 06 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 34/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2024 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 10 tháng 05 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị L T Th Th, sinh năm: 1998

Địa chỉ: thôn An Thành 1, xã B A, huyện T B, tỉnh Quảng Nam.

Bị đơn: Ông Ng Đ H, sinh năm: 1991

Địa chỉ: thôn Thái Đông, xã Bình Nam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

(Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 08/01/2024, quá trình hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn chị L T Th Th trình bày:

-Về quan hệ hôn nhân: Chị L T Th Th và anh Ng Đ H có con chung với nhau trước, sau đó vì làm khai sinh cho con nên tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình An vào năm 2021 mà không tổ chức cưới. Từ sau khi đăng ký kết hôn, vợ chồng chưa từng chung sống cùng nhau, đời sống vợ chồng chưa từng tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt. Do đó, chị Th yêu cầu được ly hôn với anh H.

-Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Ng Đ A Ph, sinh ngày 23/10/2021. Chị Th có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

-Về tài sản chung và nghĩa vụ chung của vợ chồng: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại văn bản trả lời ý kiến ngày 28/02/2024, quá trình hòa giải, bị đơn anh Ng Đ H trình bày:

-Về quan hệ hôn nhân: Anh H thừa nhận vợ chồng có con trước nên tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Nam vào năm 2021. Sau khi đăng ký kết hôn, vợ chồng không tổ chức đám cưới, không chung sống cùng nhau, mỗi lần anh H đến thăm con thì chị Th không tạo điều kiện nên vợ chồng hay cãi nhau. Do anh H vẫn yêu thương vợ con nên không đồng ý ly hôn.

-Về con chung: có một con chung là Ng Đ A Ph, sinh ngày 23/10/2021. Anh H cũng có nguyện vọng nuôi con, không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con.

-Về tài sản chung và nghĩa vụ chung của vợ chồng: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên:

-Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình thụ lý vụ án đúng thẩm quyền. Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án thực hiện các thủ tục tố tụng, xác định tư cách tố tụng theo đúng quy định của pháp luật; thời hạn chuẩn bị xét xử, việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng thời hạn. Hội đồng xét xử thực hiện các hoạt động tố tụng tại phiên tòa đúng quy định. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng.

-Về nội dung vụ án:

+Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị L T Th Th, cho chị Th được ly hôn anh Ng Đ H.

+Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Ng Đ A Ph, sinh ngày 23/10/2021 cho chị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, chị Th không yêu cầu cấp dưỡng nên không đề cập xem xét.

+Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

Các tài liệu, chứng cứ, tình tiết của vụ án gồm: Trích lục kết hôn; Bản sao Giấy khai sinh; Bản sao Căn cước công dân của chị Th; Bản sao Căn cước công dân của anh H.

Các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh: Tất cả các tài liệu, chứng cứ trên.

Các tình tiết mà các bên đã thống nhất: Về tài sản chung và nghĩa vụ chung vợ chồng: Không yêu cầu giải quyết.

Các tình tiết mà các bên không thống nhất:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Th cương quyết xin ly hôn. Anh H không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Chị Th và anh H cả hai đều có nguyện vọng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị L T Th Th và anh Ng Đ H kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình An vào năm 2021 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Cả anh chị đều thừa nhận do sự bông bột của tuổi trẻ nên chỉ đăng ký kết hôn để làm khai sinh cho con mà không tổ chức cưới theo nghi lễ truyền thống. Sau khi kết hôn, do không hoà hợp nhau, có nhiều bất đồng nên vợ chồng phân ai nấy sống. Kết quả xác minh tại địa phương, nơi cư trú của chị Th và anh H thể hiện sau khi đăng ký kết hôn chị Th và anh H không sống chung cùng nhau, chị Th sống cùng gia đình tại xã Bình An, anh H sống cùng gia đình tại xã Bình Nam, vợ chồng có mâu thuẫn gì thì địa phương không rõ. Xét thấy, sau khi đăng ký kết hôn, đời sống chung vợ chồng giữa chị Th và anh H thật sự không tồn tại, cả hai đã có hành vi vi phạm quyền, nghĩa vụ của vợ chồng đối với nhau làm cho mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn anh H của chị Th.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Ng Đ A Ph, sinh ngày 23/10/2021, cả hai anh chị đều có nguyện vọng nuôi con. Xét thấy, chị Th hiện đang làm giáo viên với mức lương bình quân 8.000.000đ/tháng, anh H làm công việc tự do với mức lương 10.000.000đ/tháng, nH hiện nay cháu Phát chưa đủ 36 tháng tuổi nên cần thiết phải giao cho mẹ là chị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật. Chị Th không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[3] Về án phí: Chị L T Th Th phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

[4] Xét quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định: “*Về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của chị L T Th Th:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị L T Th Th được ly hôn anh Ng Đ H.

2. Về con chung:

Giao cháu Ng Đ A Ph, sinh ngày 23/10/2021 cho chị L T Th Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị L T Th Th cùng các thành viên gia đình không được cản anh Ng Đ H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì quyền lợi của con, khi cần thiết, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Án phí HNGĐ sơ thẩm số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị L T Th Th phải chịu NH được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Th đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0008399 ngày 02/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thăng Bình. Chị Th đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/06/2024).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND Thăng Bình;
- THADS Thăng Bình;
- Các đương sự;
- UBND xã Bình An;
- Lưu: HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Cẩm Nhung

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THĂNG BÌNH
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 15 phút, ngày 20 tháng 06 năm 2024

Tại: phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Nhung

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Phúc và ông Phan Văn Hoàng

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 34/2024/TLST-HNGĐ ngày 02/02/2024 về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị L T Th Th, sinh năm: 1998

Địa chỉ: thôn An Thành 1, xã B A, huyện T B, tỉnh Quảng Nam.

Bị đơn: Ông Ng Đ H, sinh năm: 1991

Địa chỉ: thôn Thái Đông, xã Bình Nam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

(Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa)

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ TH LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

1. Về nội dung:

- Ý kiến Phúc:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị L T Th Th và anh Ng Đ H đều thừa nhận do sự bông bột của tuổi trẻ nên chỉ đăng ký kết hôn để làm khai sinh cho con. Sau khi kết hôn, do không hoà hợp nhau, có nhiều bất đồng nên vợ chồng phần ai nấy sống. Kết quả xác minh tại địa phương, nơi cư trú của chị Th và anh H thể hiện sau khi đăng ký kết hôn chị Th và anh H không sống chung cùng nhau. Xét thấy, sau khi đăng ký kết hôn, đời sống chung vợ chồng giữa chị Th và anh H thật sự không tồn tại, cả hai đã có hành vi vi phạm quyền, nghĩa vụ của vợ chồng đối với nhau làm cho mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn anh H của chị Th.

+ Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Ng Đ A Ph, sinh ngày 23/10/2021, hiện nay cháu Phát chưa đủ 36 tháng tuổi nên cần thiết phải giao cho mẹ là chị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Th không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

- Ý kiến ông Hoàng: thống nhất hoàn toàn quan điểm giải quyết vụ án của ông Phúc.

- Ý kiến thẩm phán chủ tọa: thống nhất ý kiến 02 vị HTND

Về hôn nhân: chấp nhận yêu cầu ly hôn anh H của chị Th

Về con chung: Giao cháu Ng Đ A Ph, sinh ngày 23/10/2021, cho chị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Th không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Biểu quyết: 3/3 thống nhất.

2 Về án phí:

Ý kiến các thành viên HĐXX: Bà Th phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn.

Biểu quyết: 03/3 thống nhất

2.5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/06/2024).

Biểu quyết: 3/3 thông nhất

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 40 phút, ngày 20 tháng 06 năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**BIÊN BẢN TH LUẬN
VỀ VIỆC HOÃN PHIÊN TOÀ**

Vào hồi 08 giờ 45 phút, ngày 12 tháng 01 năm 2023,
Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Công Thành và bà Nguyễn Thị Xuân
Hương.

Tiến hành Th luận vụ án dân sự thụ lý số 215/2021/TLST-HNGĐ ngày
04/10/2022 về “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hồ Thị Thủy, sinh năm: 1983

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Cường, sinh năm: 1981

Cùng địa chỉ: thôn Thu Bồn Đông, xã Duy Tân, huyện Duy Xuyên, tỉnh
Quảng Nam.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ TH LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

1. Về việc vắng mặt của bị đơn ông Nguyễn Văn Cường:

Ý kiến bà Hương: bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nH vắng mặt tại phiên
tòa lần thứ nhất. Do đó cần phải hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều
227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến ông Thành: thống nhất hoãn phiên tòa vì bị đơn vắng mặt lần thứ
nhất.

Ý kiến thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: thống nhất ý kiến 02 vị HTND, bị
đơn ông Nguyễn Văn Cường vắng mặt lần thứ nhất dù đã được triệu tập hợp lệ,
ông không có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, thống nhất hoãn phiên tòa lần thứ
nhất.

Biểu quyết: 3/3 đồng ý quyết định hoãn phiên tòa vụ án dân sự thụ lý số
215/2021/TLST-HNGĐ ngày 04/10/2022 về “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*”

2. Về thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa xét xử vụ án:

Ý kiến của các thành viên HĐXX: Phiên tòa dân sự sơ thẩm vụ án nêu trên
sẽ được mở lại vào hồi 7 giờ 30 phút, ngày 10 tháng 2 năm 2023, tại trụ sở Tòa
án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, địa chỉ 466 Hùng Vương, khối
phố Mỹ Hòa, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Biểu quyết: Thống nhất 3/3.

Th luận kết thúc vào hồi 9 giờ 10 phút, ngày 12 tháng 1 năm 2023.

Biên bản Th luận đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử
cùng nghe và ký tên dưới đây.

